

Số: 04/2022/QĐST-KDTM

Hậu Lộc, ngày 05 tháng 4 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 12/2022/TLST-KDTM ngày 07 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Đà Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 H, Phường L, quận H, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đơn vị được ủy quyền khởi kiện và tham gia toàn bộ quá trình tố tụng: Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam – Chi nhánh B, do ông Trần Trung K - Giám đốc chi nhánh làm đại diện.

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Xuân H – Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam – Chi nhánh B.

(Theo quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 465/QĐ – BIDV.BS ngày 23/6/2021)

Địa chỉ: Số 117 đường Trần Phú, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hoá.

*Bị đơn:* Anh Đinh Văn B, sinh năm 1989

Chị Bùi Thị Y, sinh năm 1991

Đều có địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về số tiền nợ:** Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Lê Xuân H và bị đơn anh Đinh Văn B, chị Bùi Thị Y thống nhất thỏa thuận:

Tính đến ngày 27/3/2022 anh Đinh Văn B và chị Bùi Thị Y còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ Việt Nam tổng số tiền là 209.643.150 đồng (*Hai trăm lẻ chín triệu sáu trăm bốn mươi ba nghìn một trăm năm mươi đồng*), trong đó nợ gốc: 161.000.000 đồng, lãi trong hạn 30.259.817 đồng, lãi quá hạn 18.383.333 đồng.

**2.2. Về thời gian và phương thức trả nợ:** Hai bên thống nhất:

Trong tháng 4 và tháng 5 năm 2022 anh Đinh Văn B, chị Bùi Thị Y trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ Việt Nam số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Từ tháng 6/2022 trở đi mỗi tháng anh Đinh Văn B, chị Bùi Thị Y trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ Việt Nam số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) cho đến khi hết số nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (ngày 28/3/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Nếu anh B, chị Y vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào như đã thỏa thuận trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ Việt Nam có quyền làm đơn đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự huyện H thi hành một lần toàn bộ số tiền còn lại.

Tài sản thế chấp của anh Đinh Văn B và chị Bùi Thị Y theo biên bản xem xét, thẩm định ngày 18/3/2022 gồm:

- Quyền sử dụng đất: Tại thửa số 244, tờ bản đồ số 30 với diện tích 76m<sup>2</sup> theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP171988, số vào sổ cấp GCN: CH07523 do UBND huyện H cấp ngày 01/02/2019 cho anh Đinh Văn B và chị Bùi Thị Y. Qua đo đạc thực tế có tứ cạnh như sau: Phía Nam giáp thửa 225 hộ ông Nguyễn Viết X, số đo 8,4m; phía Bắc giáp thửa 199 hộ ông Phạm Văn H số đo 8,17m, phía Tây giáp thửa 269 hộ ông Nguyễn Văn S và thửa 226 hộ ông Tô Văn N số đo 9,25m; phía Đông giáp thửa 201 hộ bà Vũ Thị V và ngõ đi số đo 6,7m + 1,95m.

- Tài sản gắn liền với đất: 01 nhà ở cấp bốn tường xây gạch, mái lợp ngói, sân lợp tôn

do vợ chồng anh B, chị Y mua năm 2018, diện tích xây dựng 50m<sup>2</sup> và toàn bộ công trình phụ do anh Đinh Văn B và chị Bùi Thị Y đang sử dụng.

Nếu tài sản thế chấp kê biên phát mại không đủ để thanh toán khoản nợ thì anh Đinh Văn B và chị Bùi Thị Y vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ bằng các tài sản khác của anh Biên, chị Yến cho đến khi thanh toán hết khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng.

Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 01/2019/12190751/HĐBĐ ngày 20/3/2019 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Mai Thị Oanh, số 141 đường N, phường P, thị xã B, tỉnh Thanh Hoá, số công chứng 564 quyền số 02/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/3/2019.

**3. Về án phí:** Anh Đinh Văn B và chị Bùi Thị Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 5.241.000 đồng (Năm triệu hai trăm bốn mươi một nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.963.000 đồng (Bốn triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0008837 ngày 04/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

*4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**5.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- TAND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Hậu Lộc.
- Chi cục THADS H.Hậu Lộc.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Cao Thị Nga**